

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1-9, đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam
- Điện thoại: (84-24) 3760 6190 Email: info@thepangroup.vn
- Vốn điều lệ: 2.163.585.800.000 đồng
- Mã chứng khoán: **PAN**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính (Phụ lục 05) về việc thực hiện Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết, Công ty cổ phần Tập Đoàn PAN xin báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Trong năm 2020, Công ty tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên. Thông tin về Nghị quyết ĐHĐCĐ như sau:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|------------|-------------------------|----------------|---|
| 1 | 01-06/2020/ NQ-ĐHĐCĐ | 18/06/ 2020 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (“BKS”) năm 2019, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.- Thông qua phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2019.- Thông qua kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2020.- Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán dự kiến lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 2020.- Thay đổi thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022.- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty, miễn nhiệm thành viên BKS và sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. |

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu hoặc không còn là thành viên HĐQT | |
|----|---------------------------|--------------|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Nguyễn Duy Hưng | Chủ tịch | 26/04/2013 | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Trà My | Phó chủ tịch | 26/04/2013 | |
| 3 | Bà Hà Thị Thanh Vân | Thành viên | 31/08/2005 | |
| 4 | Ông Michael Sng Beng Hock | Thành viên | 10/05/2014 | |
| 5 | Ông Đặng Kim Sơn | Thành viên | 25/07/2016 | |
| 6 | Ông Phạm Viết Muôn | Thành viên | 21/04/2018 | |
| 7 | Ông Nguyễn Duy Khánh | Thành viên | 21/04/2018 | |
| 8 | Bà Nguyễn Vũ Thùy Hương | Thành viên | 21/04/2018 | |
| 9 | Ông Toshiaki Miyabe | Thành viên | 27/10/2018 | 18/06/2020 |
| 10 | Ông Manabu Ueda | Thành viên | 18/06/2020 | |

2. Các cuộc họp HĐQT

| TT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự (*) | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|----|---------------------------|-------------------------|-------|-------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Duy Hưng | 15/15 | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Trà My | 15/15 | 100% | |
| 3 | Bà Hà Thị Thanh Vân | 15/15 | 100% | |
| 4 | Ông Michael Sng Beng Hock | 15/15 | 100% | |
| 5 | Ông Đặng Kim Sơn | 15/15 | 100% | |
| 6 | Ông Phạm Viết Muôn | 15/15 | 100% | |
| 7 | Ông Nguyễn Duy Khánh | 15/15 | 100% | |
| 8 | Bà Nguyễn Vũ Thùy Hương | 15/15 | 100% | |
| 9 | Ông Toshiaki Miyabe | 07/15 | 47% | Từ nhiệm ngày 18/6/2020 |
| 10 | Ông Manabu Ueda | 08/15 | 53% | Bổ nhiệm ngày 18/6/2020 |

(*) Bao gồm cả họp trực tiếp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

HĐQT thực hiện các hoạt động giám sát chủ yếu như sau đối với Ban Điều hành:

- Lập kế hoạch kinh doanh 2020 trình HĐQT và tổ chức họp ĐHCĐ thường niên 2020.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 2020.

- Giám sát việc hợp nhất báo cáo tài chính với các công ty con và công ty liên kết các quý và cho báo cáo tài chính bán niên và BCTC cho năm 2020.
- Giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc các công ty con và tham gia các cuộc họp định kỳ với các công ty con.
- Rà soát và tăng cường các hoạt động quản trị doanh nghiệp, các hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm soát rủi ro.

Qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, HĐQT và BKS/TBKTNB công ty đánh giá hoạt động của Ban Điều hành trong năm 2020 như sau:

- Ban Điều hành đã thực thi nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền phân cấp quản trị theo Quy chế quản trị nội bộ công ty, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ.
- Ban Điều hành đã điều hành Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2019 và 2020 đề ra. Hoạt động đúng định hướng chiến lược phát triển của Công ty, phát triển hài hòa lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường. Trong năm 2020, mặc dù có biến động nhiều về thị trường do tác động của Covid 19, nhưng các chỉ số hoạt động kinh doanh vẫn nằm trong giới hạn an toàn.
- Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản được thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và các quy định pháp luật.
- Công tác quản lý tài chính thực hiện tốt, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh, công ty không có nợ xấu. Các báo cáo tài chính năm 2019 và báo cáo tài chính quý, bán niên năm 2020 đã được lập đúng tiến độ, đầy đủ, chính xác theo các chuẩn mực kế toán.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2020 theo đúng quy định pháp luật.
- Các quy định, quy trình, quy chế nội bộ công ty được tuân thủ đầy đủ và nghiêm ngặt, công tác quản lý, điều hành thực hiện chuyên nghiệp, minh bạch. Hệ thống quy chế quản lý đồng bộ, cập nhật kịp thời.
- Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, xây dựng cơ bản của công ty. Các báo cáo đầy đủ, chi tiết, chính xác và cung cấp thông tin kịp thời cho HĐQT và BKS.
- Uy tín, vị thế công ty ngày càng được nâng cao. Trong năm 2020, công ty đã vinh dự nhận được các danh hiệu, giải thưởng sau:

| STT | Giải thưởng | Tổ chức trao giải |
|-----|---|--|
| 1 | Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam | Forbes Vietnam |
| 2 | Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam | Báo Nhịp cầu đầu tư |
| 3 | Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (FAST500) | Vietnam Report & Vietnamnet |
| 4 | IR Awards 2020: Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán | Vietstock và báo Tài chính & Cuộc sống |
| 5 | Giấy khen cho sự đóng góp của PAN nhân dịp kỷ niệm 20 năm TTCKVN | Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |

| | | |
|---|---|---|
| 6 | Top 5 Doanh nghiệp niêm yết nhóm vốn hóa vừa có báo cáo quản trị công ty tốt nhất | Sở GD&ĐT TP.HCM, Sở GD&ĐT Hà Nội, Báo Đầu tư và Công ty Quản lý quỹ Dragon Capital phối hợp |
| 7 | Top 100 doanh nghiệp bền vững 2020 | Cộng đồng doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững |

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

| TT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|----|--------------------|------------|---|
| 1 | 01-03/2020/NQ-HĐQT | 12/03/2020 | Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2020 |
| 2 | 02-03/2020/NQ-HĐQT | 12/03/2020 | Thông qua việc vay vốn Vietcombank |
| 3 | 03-03/2020/NQ-HĐQT | 12/03/2020 | Thông qua việc mua lại cổ phiếu quỹ |
| 4 | 01-04/2020/NQ-HĐQT | 28/04/2020 | Thông qua ngày ĐKCC họp ĐHĐCĐ 2020 |
| 5 | 01-05/2020/NQ-HĐQT | 15/05/2020 | Miễn nhiệm Kế toán Trưởng Công ty |
| 6 | 02-05/2020/NQ-HĐQT | 15/05/2020 | Bổ nhiệm quyền Kế toán trưởng Công ty |
| 7 | 03-05/2020/NQ-HĐQT | 26/05/2020 | Thông qua thời gian, địa điểm, quy chế và bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ 2020 |
| 8 | 01-07/2020-NQ-HĐQT | 07/07/2020 | Bổ nhiệm đơn vị kiểm toán BCTC 2020 |
| 9 | 02-07/2020-NQ-HĐQT | 07/07/2020 | Thông qua giao dịch liên kết năm 2020 |
| 10 | 03-07/2020-NQ-HĐQT | 07/07/2020 | Thu hồi ESOP của CBNV nghỉ việc (đợt 1) |
| 11 | 01-08/2020-NQ-HĐQT | 31/08/2020 | Chào mua công khai VFG |
| 12 | 01-09/2020/NQ-HĐQT | 29/09/2020 | Miễn nhiệm quyền Kế toán trưởng |
| 13 | 02-09/2020/NQ-HĐQT | 29/09/2020 | Thành lập Tiểu ban kiểm toán nội bộ và thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ |
| 14 | 01-12/2020/NQ-HĐQT | 03/12/2020 | Thu hồi ESOP của CBNV nghỉ việc (đợt 2) |
| 15 | 02-12/2020/NQ-HĐQT | 16/12/2020 | Thông qua việc chuyển nhượng cổ phiếu CTCP Khử trùng Việt Nam cho CTCP PAN Farm |

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ TIỂU BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Thực hiện Nghị quyết 01-06/2020/ NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 18/06/2020, Công ty đã miễn nhiệm BKS và thay thế bằng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ ("TBKTNB"). Hoạt động của BKS và TBKTNB trong năm như sau:

1. Ban Kiểm soát (từ 01/01/2020 đến 18/6/2020)

a. Thông tin về thành viên và cuộc họp của BKS:

| TT | Thành viên | Chức vụ | Ngày không còn là thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự | Tỷ lệ biểu quyết |
|----|---------------------|------------|----------------------------------|---------------------|---------------|------------------|
| 1 | Phạm Thị Hồng Nhung | Trưởng ban | 18/06/2020 | 1/1 | 100% | 100% |
| 2 | Nguyễn Duy Hưng | Thành viên | 18/06/2020 | 1/1 | 100% | 100% |
| 3 | Nguyễn Thị Thanh Hà | Thành viên | 18/06/2020 | 1/1 | 100% | 100% |

b. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Công tác giám sát tuân thủ đã được tăng cường thông qua các hoạt động của BKS:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành trong công tác quản lý, điều hành đảm bảo tuân thủ với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Điều hành lập, kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của Tập đoàn PAN nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính.
- Đánh giá tình hình đầu tư của Tập đoàn PAN vào các công ty con, công ty liên kết, các công ty góp vốn đầu tư dài hạn. Định kỳ xem xét các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của các công ty này để kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Tập đoàn PAN.
- Kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ của Tập đoàn PAN theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác.

2. Tiểu ban kiểm toán nội bộ

a. Thông tin về thành viên và cuộc họp của TBKTNB:

| TT | Thành viên | Chức vụ | Ngày được bổ nhiệm | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết |
|----|----------------------|------------|--------------------|---------------------|-------------------|------------------|
| 1 | Phạm Viết Muôn | Trưởng ban | 29/09/2020 | 01/01 | 100% | 100% |
| 2 | Nguyễn Vũ Thùy Hương | Thành viên | 29/09/2020 | 01/01 | 100% | 100% |
| 3 | Đặng Kim Sơn | Thành viên | 29/09/2020 | 01/01 | 100% | 100% |

b. Hoạt động giám sát của TBKTNB đối với HĐQT, Ban Điều hành:

Từ tháng 9/2020, TBKTNB được thành lập với nhiệm vụ và phạm vi công việc như sau:

- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT;
- Đánh giá rủi ro liên quan đến việc đạt được các mục tiêu chiến lược của Công ty;
- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và nhằm hoàn thiện hệ thống này;
- Đánh giá việc tuân thủ quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;
- Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;
- Đánh giá các phương tiện bảo vệ tài sản, xác minh sự hiện hữu của các tài sản đó;
- Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và quá trình kinh doanh;
- Đánh giá các hoạt động hoặc chương trình để xác định xem kết quả có phù hợp với mục tiêu và mục đích đã thiết lập hay không và liệu các hoạt động hoặc chương trình có được thực hiện theo kế hoạch hay không.
- Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;
- Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;
- Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các công ty con (nếu được yêu cầu)
- Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;
- Kiểm toán đột xuất, tư vấn theo yêu cầu của HĐQT;
- Lập báo cáo kiểm toán, kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình HĐQT phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt;
- Tư vấn cho Công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập; duy trì việc trao đổi thường xuyên với tổ chức kiểm toán độc lập nhằm đảm bảo hợp tác có hiệu quả;
- Báo cáo định kỳ về mục đích, quyền hạn, trách nhiệm và hiệu suất của TBKTNB.

Hiện tại, TBKTNB đã xây dựng kế hoạch hành động để tiến hành các công việc phù hợp với chức năng của mình.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

| TT | Thành viên Ban điều hành | Chức vụ | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm |
|----|--------------------------|---------------|---------------------|-----------------------------|---------------|
| 1 | Nguyễn Thị Trà My | Tổng Giám đốc | 10/05/1970 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 10/05/2018 |

V. NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-----------------|---------------------|-------------------------------|---------------|
| Nguyễn Anh Tuấn | 07/12/1986 | Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng | 29/09/2020 |

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong năm 2020, công ty có tham dự và tham khảo tài liệu từ các khoá tập huấn về Quản trị công ty, quy chế niêm yết, các quy định về Công bố thông tin của UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

VII. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CÔNG TY

1. Danh sách người có liên quan của Công ty

(Vui lòng xem danh sách đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Thời điểm giao dịch với công ty | Nội dung giao dịch | Giá trị |
|-----|---|--|---------------------------------|--|--|
| 1 | Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI | Cổ đông lớn NLQ của người nội bộ | 2020 | Lãi tiền gửi Phí lưu ký, đại lý, dịch vụ khác Lãi chuyển nhượng chứng chỉ tiền gửi | 81.534.803.152 112.510.994 1.232.138.904 |
| 2 | Công ty Cổ phần Thực phẩm PAN | Công ty con NLQ của người nội bộ | 2020 | Cho vay Lãi cho vay Mua hàng hóa Chuyển nhượng quyền mua | 70.000.000.000 31.543.416.438 - - |
| 3 | Công ty Cổ phần Phân phối Hàng tiêu dùng PAN | Công ty con NLQ của người nội bộ | 2020 | Cho vay Góp vốn Lãi cho vay Mua hàng hóa | 30.000.000.000 18.876.713 9.544.500 |
| 4 | Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta | Công ty con NLQ của người nội bộ | 2020 | Cổ tức | 43.891.825.000 |
| 5 | Công ty Cổ phần PAN-HULIC | Công ty con gián tiếp NLQ của người nội bộ | 2020 | Mua hàng hóa | 16.000.000 |
| 6 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam | Công ty con gián tiếp NLQ của người nội bộ | 2020 | Mua hàng hóa | 10.220.300 |
| 7 | Công ty Cổ phần Bibica | Công ty con gián tiếp | 2020 | Mua hàng hóa | 4.000.403 |
| 8 | Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Long An | Công ty con gián tiếp | 2020 | Mua hàng hóa | 31.700.130 |
| 9 | CTCP Khử trùng Việt Nam | Công ty con gián tiếp | 2020 | Cổ tức | 33.097.652.500 |
| 10 | Công ty TNHH Tư vấn NDH | NLQ của người nội bộ | 2020 | Phí dịch vụ tư vấn | 632.885.000 |
| 11 | Công ty Cổ phần CSC Việt Nam | NLQ của người nội bộ | 2020 | Mua hàng hóa Phí dịch vụ | 2.027.552.752 124.194.400 |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Thời điểm giao dịch với công ty | Nội dung giao dịch | Giá trị |
|-----|------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---|---|
| 12 | Công y Cổ Phần Cà Phê Golden Beans | Công ty con | 2020 | Góp vốn | 24.636.768 |
| 13 | Công ty Cổ phần PAN Farm | Công ty con | 2020 | Tiền cho vay Lãi cho vay Chuyển nhượng đầu tư | 307.000.000.000 462.602.740 738.764.736.000 |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

| TT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch |
|----|--------------------------------|--------------------------|--|--|---------------------|--|------------------------------|
| 1 | Công ty CP chứng khoán SSI | NLQ của người nội bộ | Chủ tịch HĐQT của SSI là chủ tịch HĐQT của PAN | CTCP PAN Farm | 2020 | - Hợp đồng đầu tư hợp tác - Lãi từ đầu tư hợp tác - Phí lưu ký | 13.315.796.391 24.778.491 |
| 2 | Công ty CP chứng khoán SSI | NLQ của người nội bộ | Chủ tịch HĐQT của SSI là chủ tịch HĐQT của PAN | CTCP Thực phẩm PAN (PAN Food) | 2020 | - Tiền chi cho hoạt động đầu tư - Lãi tiền gửi - Doanh thu bán hàng - Phí dịch vụ | 1.174.946.344 46.711.211 |
| 3. | Công ty TNHH Tư vấn NDH | NLQ của người nội bộ | Chủ tịch HĐQT NDH là thành viên HĐQT của PAN | CTCP Thực phẩm PAN (PAN Food) | 2020 | - Phí tư vấn - Doanh thu bán hàng | 331.825.000 |
| 4. | Bà Hà Thị Thanh Vân | Người nội bộ | Thành viên HĐQT | CTCP Thực phẩm PAN (PAN Food) | 2020 | - Chi phí thuê nhà | 327.600.000 |
| 5. | Công ty Cổ phần Atani Holdings | NLQ của người nội bộ | Chủ tịch HĐQT của Atani là chủ tịch HĐQT của PAN | CTCP Thực phẩm PAN (PAN Food) | 2020 | - Mua hàng hóa | 1.320.588.915 |
| 6. | Lotte Confectionery Co., Ltd | - | - | CTCP Thực phẩm PAN (PAN Food) | 2020 | - Bán hàng hóa | 2.601.137.649 |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên TBKTNB, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc

(Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Chi tiết tại mục VII.2, VII.3

- 4.2** Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên TBKTNB, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Chi tiết tại mục VII.2
- 4.3** Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên TBKTNB, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Chi tiết tại mục VII.3

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**
(Vui lòng xem danh sách đính kèm)
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|-------------------------------------|--|---------------------------|---------|----------------------------|---------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ % | Số cổ phiếu | Tỷ lệ % | |
| 1 | Công ty TNHH Đầu tư NDH | Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư NDH là Chủ tịch HĐQT của PAN (Ông Nguyễn Duy Hưng) | 15.842.442 | 9,15% | 19.803.052 | 9,15% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 2 | CTCP Chứng khoán SSI | Chủ tịch HĐQT SSI là Chủ tịch HĐQT của PAN (Ông Nguyễn Duy Hưng) | 34.164.275 | 19,74% | 41.582.792 | 19,21% | Thay đổi do nhận CP thưởng và thực hiện 1 giao dịch bán cổ phiếu |
| 3 | Quý đầu tư thành viên SSI (SSI-IMF) | Chủ tịch SSI-IMF là Chủ tịch HĐQT PAN (Ông Nguyễn Duy Hưng) | 569.250 | 0,34% | 376.126 | 0,18% | Giảm do bán cổ phiếu |
| 4 | Công ty cổ phần CSC Việt Nam | Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc CSC là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc PAN (Bà Nguyễn Thị Trà My) | 7.829.522 | 4,52% | 9.786.902 | 4,52% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 6 | Công ty TNHH BĐS Sài Gòn Đan Linh | Tổng giám đốc BĐS Sài Gòn Đan Linh là thành viên HĐQT PAN (Bà Hà Thị Thanh Vân) | 4.629.168 | 2,67% | 5.786.460 | 2,67% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 7 | Tael Two Partners Ltd. | Cổ đông lớn Người liên quan của TV HĐQT | 30.409.591 | 17,57% | 38.011.988 | 17,57% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 8 | SOJITZ Corporation | Cổ đông lớn Người liên quan của TV HĐQT | 16.750.000 | 9,67% | 20.937.500 | 9,67% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 9 | Ông Nguyễn Duy Hưng | Chủ tịch HĐQT | 4.201.500 | 2,43% | 5.251.875 | 2,43% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|---------|----------------------------|---------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ % | Số cổ phiếu | Tỷ lệ % | |
| 10 | Bà Nguyễn Thị Trà My | Phó Chủ tịch HĐQT, TGD | 2.215.413 | 1,28% | 2.769.266 | 1,28% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 11 | Bà Hà Thị Thanh Vân | Thành viên HĐQT | 360.000 | 0,21% | 450.000 | 0,21% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 12 | Ông Đặng Kim Sơn | Thành viên HĐQT | 50.002 | 0,03% | 62.502 | 0,03% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 13 | Ông Phạm Viết Muôn | Thành viên HĐQT | 45.000 | 0,03% | 56.502 | 0,03% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 15 | Bà Nguyễn Vũ Thùy Hương | Thành viên HĐQT | 124.062 | 0,07% | 155.077 | 0,07% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 14 | Ông Nguyễn Duy Khánh | Thành viên HĐQT | 201.250 | 0,11% | 251.562 | 0,11% | Tăng do nhận cổ phiếu thưởng 2019 |
| 15 | Bà Phạm Thị Hồng Nhung | Trưởng BKS | 23.850 | 0,01% | NA | NA | Miễn nhiệm ngày 18/6/2020 |
| 16 | Ông Nguyễn Duy Hưng | Thành viên BKS | 43.750 | 0,02% | NA | NA | Miễn nhiệm ngày 18/6/2020 |
| 17 | Bà Nguyễn Thị Thanh Hà | Thành viên BKS | 39.682 | 0,02% | NA | NA | Miễn nhiệm ngày 18/6/2020 |
| 18 | Bà Vũ Thị Lan Anh | Kế toán trưởng | 91.100 | 0,05% | NA | NA | Miễn nhiệm ngày 18/6/2020 |

VII. Các vấn đề khác cần lưu ý khác: Không có.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN
Người được ủy quyền CBTT



Nguyễn Anh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN PAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ TỔ CHỨC NIÊM YẾT

-----***-----

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|---|-------------------------|---------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| I. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT: | | | | | | | | | |
| 1. | Nguyễn Duy Hưng | CT HĐQT | | | | | 26/04/2013 | | 5.251.875 |
| 1.1 | Nguyễn Thị Liên | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 1.2 | Nguyễn Thị Vân Yên | Chị | | | | | | | 0 |
| 1.3 | Nguyễn Hồng Nam | Em | | | | | | | 0 |
| 1.4 | Nguyễn Mạnh Hùng | Em | | | | | | | 0 |
| 1.5 | Lê Trà My | Vợ | | | | | | | 0 |
| 1.6 | Nguyễn Duy Khánh | Con | | | | | | | 251.562 |
| 1.7 | Nguyễn Duy Linh | Con | | | | | | | 0 |
| 1.8 | Công ty TNHH Đầu tư NDH | Chủ tịch Công ty | | | | | | | 19.803.052 |
| 1.9 | CTCP Chứng khoán SSI | Chủ tịch HĐQT, TGD | | | | | | | 41.582.792 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|----------|-------------------------------------|---------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| 1.10 | CTCP Thực phẩm PAN | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 0 |
| 1.11 | CTCP Atani Holdings | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 0 |
| 1.12 | Quý đầu tư thành viên SSI (SSI IMF) | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 376.126 |
| 1.13 | CTCP Phân phối hàng tiêu dùng PAN | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 0 |
| 1.14 | CTCP Cà phê Golden Beans | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 0 |
| 2 | Nguyễn Thị Trà My | PCT HĐQT | | | | | 26/04/2013 | | 2.769.266 |
| 2.1 | Đông Minh Tuấn | Chồng | | | | | | | 0 |
| 2.2 | Đông Nhật Minh | Con | | | | | | | 0 |
| 2.3 | Nguyễn Tùng Phong | Anh | | | | | | | 72.968 |
| 2.4 | Công ty Cổ phần CSC Việt Nam | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 9.786.902 |
| 2.5 | CTCP PAN Farm | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 0 |
| 2.6 | CTCP Tập đoàn Giống cây trồng | Thành viên | | | | | | | 0 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|-----|-----------------------------------|----------------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| | Việt Nam | HĐQT | | | | | | | |
| 2.7 | CTCP Thực phẩm Sao Ta | PCT HĐQT | | | | | | | 0 |
| 3 | Hà Thị Thanh Vân | Thành viên HĐQT | | | | | 31/08/2005 | | 450.000 |
| 3.1 | Nguyễn Hồng Nam | Chồng | | | | | | | 0 |
| 3.2 | Nguyễn Hà Linh Đan | Con | | | | | | | 0 |
| 3.3 | Nguyễn Hà Khánh Linh | Con | | | | | | | 0 |
| 3.4 | Hà Văn Thuấn | Bố | | | | | | | 0 |
| 3.5 | Chu Thị Tuyết Mai | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 3.6 | Hà Thị Hồng Hạnh | Em | | | | | | | 0 |
| 3.7 | Hà Việt Thắng | Em | | | | | | | 0 |
| 3.8 | Hà Thị Kiều Oanh | Chị | | | | | | | 0 |
| 3.9 | Công ty TNHH BĐS Sài Gòn Đan Linh | Tổng Giám đốc | | | | | | | 5.786.460 |
| 4 | Toshiaki Miyabe | Thành viên HĐQT | | | | | 27/10/2018 | 18/6/2020 | 0 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|-----|------------------------------|-------------------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| 4.1 | Sojitz Corporation | Giám đốc ngành hàng thực phẩm | | | | | | | 20.937.500 |
| 5 | Michael Sng Beng Hock | Thành viên HĐQT | | | | | 10/05/2014 | | 0 |
| 5.1 | Tael Two Partners | Tổng Giám đốc | | | | | | | 38.011.988 |
| 6 | Đặng Kim Sơn | Thành viên HĐQT | | | | | 25/07/2016 | | 62.502 |
| 6.1 | Nguyễn Thị Khoa | Vợ | | | | | | | 0 |
| 6.2 | Đặng Kim Khôi | Con | | | | | | | 0 |
| 6.3 | Đặng Kim Hà | Con | | | | | | | 0 |
| 7 | Phạm Viết Muôn | TV HĐQT | | | | | 21/04/2018 | | 56.250 |
| 7.1 | Phạm Thị Gái | Vợ | | | | | | | 153.125 |
| 7.2 | Phạm Bình Trường | | | | | | | | 0 |
| 7.3 | Phạm Kim Ngân | | | | | | | | 0 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|----------|---------------------------------------|--------------------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| 7.4 | Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI | TV HĐQT | | | | | | | 41.582.792 |
| 8 | Nguyễn Duy Khánh | TV HĐQT | | | | | 21/04/2018 | | 251.562 |
| 8.1 | Nguyễn Duy Hưng | Bố | | | | | | | 5.251.875 |
| 8.2 | Lê Trà My | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 8.3 | Nguyễn Duy Linh | Em | | | | | | | 0 |
| 8.4 | Công ty TNHH Đầu tư NDH | TGD | | | | | | | 19.803.052 |
| 8.5 | Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI | TV HĐQT | | | | | | | 41.582.792 |
| 8.6 | CTCP Thực phẩm PAN | TV HĐQT | | | | | | | 0 |
| 9 | Nguyễn Vũ Thùy Hương | Thành viên HĐQT | | | | | 21/04/2018 | | 155.077 |
| 9.1 | Phạm Hải Long | Chồng | | | | | | | 0 |
| 9.2 | Phạm Nguyễn Khánh Vi | Con | | | | | | | 0 |
| 9.3 | Phạm Nguyễn | Con | | | | | | | 0 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|------|-----------------------------|--------------------------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| | Hải Duy | | | | | | | | |
| 9.4 | Nguyễn Đức Hoàn | Bố | | | | | | | 0 |
| 9.5 | Vũ Thị Hiền | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 9.6 | Nguyễn Vũ Thùy Dương | Em | | | | | | | 0 |
| 9.7 | CTCP chế biến thực phẩm PAN | TV HĐQT | | | | | | | 0 |
| 9.8 | CTCP Khử trùng Việt Nam | TV HĐQT | | | | | | | 0 |
| 10 | Manabu Ueda | Thành viên HĐQT | | | | | 18/6/2020 | | 0 |
| 10.1 | Sojitz Corporation | Giám đốc phòng phát triển kinh doanh | | | | | | | 20.937.500 |

II. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:

III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:

| | | | | | | | | | |
|-----|------------------------|----------------|--|--|--|--|------------|-----------|----|
| 1 | Nguyễn Duy Hưng | Thành viên BKS | | | | | 26/04/2013 | 18/6/2020 | NA |
| 1.1 | Nguyễn Thị Kim | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 1.2 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | Chị | | | | | | | 0 |
| 1.3 | Trần Bích Ngân | Vợ | | | | | | | 0 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|----------|--------------------------------------|-----------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| 1.4 | Nguyễn Thu Giang | Con | | | | | | | 0 |
| 1.5 | Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI (SSIAM) | Kế toán trưởng | | | | | | | 0 |
| 2 | Phạm Thị Hồng Nhung | Trưởng BKS | | | | | 21/04/2018 | 18/6/2020 | NA |
| 2.1 | Phạm Xuân Lai | Bố | | | | | | | 0 |
| 2.2 | Nguyễn Thị Ngân | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 2.3 | Nguyễn Mạnh Điệp | Chồng | | | | | | | 0 |
| 2.4 | Nguyễn Thùy Linh | Con | | | | | | | 0 |
| 2.5 | Nguyễn Châu Anh | Con | | | | | | | 0 |
| 2.6 | Nguyễn Quang Minh | Con | | | | | | | 0 |
| 3 | Nguyễn Thị Thanh Hà | Thành viên BKS | | | | | 26/04/2013 | 18/6/2020 | NA |
| 3.1 | Nguyễn Xuân Cẩm | Cha | | | | | | | 0 |
| 3.2 | Nguyễn Thị Thanh Tịnh | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 3.3 | Nguyễn Thị Thanh Hương | Chị | | | | | | | 0 |
| 3.4 | Đoàn Mạnh Sơn Hà | Chồng | | | | | | | 0 |
| 3.5 | Đoàn Mai Phương | Con | | | | | | | 0 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|--|--|----------------------------|---------|----------------------------|----------|---------|--------------------------|----------------------------|---------------|
| IV. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Trưởng phòng tài chính kiêm người được ủy quyền CBTT | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Anh Tuấn | TP. Tài chính & người CBTT | | | | | 05/05/2020 | | 52.506 |
| 1.1 | CTCP Tập đoàn Giống Cây trồng Việt Nam | TV. Ban Kiểm Soát | | | | | | | 0 |
| 1.2 | CTCP PAN HULIC | TV HĐQT | | | | | | | 0 |
| 1.3 | Nguyễn Xuân Sinh | Bố | | | | | | | 0 |
| 1.4 | Trần Thị Hường | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 1.5 | Nguyễn Thị Phương Mai | Em ruột | | | | | | | 0 |
| 1.6 | Nguyễn Thùy Dung | Vợ | | | | | | | 5 |
| 1.7 | Nguyễn Hà Bảo Trang | Con | | | | | | | 0 |
| 1.8 | Nguyễn Hiếu Minh | Con | | | | | | | 0 |
| 1 | Vũ Thị Lan Anh | Kế Toán Trưởng | | | | | 05/04/2016 | 15/5/2020 | NA |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|-----|---|-----------------------------|---------|-------------------------------|----------|---------|--------------------------------|--|------------------|
| 1.1 | Nguyễn Đức Hà | Chồng | | | | | | | NA |
| 1.2 | Nguyễn Ngọc Tùng | Con | | | | | | | 0 |
| 1.3 | Nguyễn Vũ Hạnh Linh | Con | | | | | | | 0 |
| 1.4 | Vũ Ngọc Thảo | Bố | | | | | | | 0 |
| 1.5 | Nguyễn Thị Hải | Mẹ | | | | | | | 0 |
| 1.6 | Vũ Thị Hải Yến | Chị | | | | | | | 0 |
| 1.7 | Vũ Thị Thu Phương | Chị | | | | | | | 0 |
| 1.8 | Vũ Ngọc Tú | Em | | | | | | | 0 |
| 1.9 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam | TV BKS | | | | | | | 0 |
| 2 | Nguyễn Thị Nga | Quyền Kế Toán Trưởng | | | | | 15/5/2020 | 29/9/2020 | NA |
| 2.1 | CTCP PAN HULIC | TV BKS | | | | | | | 0 |
| 2.2 | CTCP PAN FARM | Kế toán | | | | | | | 0 |

| Stt | Tên cá nhân/Tổ chức | Chức vụ/ quan hệ | Địa chỉ | CMND/ Passport/ Số ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là NLQ | Thời điểm không còn là NLQ | SL CP năm giữ |
|-----|---|------------------|---------|-------------------------|----------|---------|--------------------------|----------------------------|---------------|
| | | trưởng | | | | | | | |
| 2.3 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam | TV BKS | | | | | | | 0 |
| 2.4 | Vũ Văn Định | Chồng | | | | | | | 0 |
| 2.5 | Vũ Đức Minh | Con | | | | | | | 0 |

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN
Người được ủy quyền CBTT



Nguyễn Anh Tuấn